

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm
Hành chính công tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí, lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019

Căn cứ Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của



Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5505/TTr-STC ngày 21 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Quyết định quy định thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2021 và thay thế Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan thuộc ngành dọc và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, HCC.

Tram.KT (40b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *bút*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tân Đức



QUY ĐỊNH

Thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị
tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số 4.3/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: quy định về hình thức, quy trình, thanh quyết toán phí, lệ phí giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) tại Trung tâm hành chính công tỉnh (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

2. Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với Cục thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh, Ngân hàng Thương mại Cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Đồng Nai (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại Trung tâm.

Điều 2. Hình thức, phương pháp, thời điểm thu phí, lệ phí

1. Về hình thức thu: việc thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm được thực hiện thông qua các hình thức, gồm: thu bằng tiền mặt tại Trung tâm, thu bằng tiền mặt tại nhà người dân, trụ sở tổ chức, thu chuyển khoản thông qua tài khoản cố định chuyên thu hoặc các hình thức khác (như: thanh toán điện tử trên cổng dịch vụ công quốc gia, thanh toán điện tử trên cổng dịch vụ công của tỉnh, thanh toán bằng tính năng QRPAY, thanh toán qua thẻ tại Pos, thanh toán trên kênh ngân hàng điện tử của Ngân hàng và các kênh khác).

2. Phương pháp thu: toàn bộ hoạt động thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị tại Trung tâm được Ngân hàng thực hiện thông qua hình thức thu hộ và được cấu hình trên phần mềm thu phí, lệ phí liên thông với phần mềm quản lý giải quyết thủ tục hành chính công (Egov) và giữa Ngân hàng với Kho bạc nhà nước.

3. Thời điểm thu phí, lệ phí: được thực hiện ngay khi nộp hồ sơ thủ tục hành chính, trong quá trình xử lý thủ tục hành chính và sau khi hoàn thành thủ tục hành chính tùy thuộc vào quy định về thu phí, lệ phí và thực tiễn khai đảm bảo việc thu thuận lợi, đơn giản, hiệu quả. Thời điểm thu phí, lệ phí đối

với từng thủ tục hành chính, dịch vụ công cụ thể do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện, Giám đốc Trung tâm, và Ngân hàng thống nhất, công bố công khai để thực hiện.

Điều 3. Phần mềm, biên lai, tài khoản chuyên thu phí, lệ phí

1. Phần mềm thu phí, lệ phí: được xây dựng đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo mật thông tin, liên thông dữ liệu về thủ tục hành chính, dịch vụ công; quy trình thu đơn giản, thuận lợi, nhanh chóng, rõ trách nhiệm; hỗ trợ thanh quyết toán phí, lệ phí; mức phí, lệ phí được cấu hình trên phần mềm theo danh mục cố định hoặc tùy biến theo đặc điểm, tình hình cụ thể của từng loại phí, lệ phí.

2. Biên lai thu phí, lệ phí

Đối với các thủ tục hành chính, dịch vụ công được giải quyết tại Trung tâm sẽ sử dụng biên lai tự in (đã đăng ký với cơ quan thuế) trên hệ thống phần mềm thu phí, lệ phí tập trung, đảm bảo thống nhất, đồng bộ; biên lai được in 3 liên (liên 1 biên lai cấp phát cho các cơ quan, đơn vị; liên 2 biên lai cấp phát cho người nộp phí, lệ phí và liên 3 biên lai được lưu tại Ngân hàng).

Trường hợp hệ thống gặp sự cố như mất điện, hư phần cứng, phần mềm hoặc các sự cố khác mà không thể in biên lai trên phần mềm thu phí, lệ phí thì có thể sử dụng biên lai giấy để thu.

3. Tài khoản chuyên thu phí, lệ phí

a) Tài khoản chuyên thu được mở tại ngân hàng và chỉ được sử dụng để tiếp nhận các khoản thu phí, lệ phí hàng ngày tại Trung tâm (thu bằng hình thức thu tiền mặt, chuyển khoản hoặc các hình thức khác) và không được sử dụng để thanh toán hoặc sử dụng vào các mục đích khác. Trường hợp chuyển tiền ra khỏi tài khoản chuyên thu không đúng theo thời gian quy định, không đúng nội dung, không đúng số tài khoản tạm thu của các cơ quan, đơn vị tại Kho bạc nhà nước tỉnh hoặc sử dụng sai mục đích thì Giám đốc ngân hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan có thẩm quyền.

b) Định kỳ thứ hai hàng tuần và ngày cuối tháng của mỗi tháng (Trường hợp ngày cuối tháng rơi vào ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ thi thực hiện vào ngày thứ sáu của tuần cuối tháng), Ngân hàng thực hiện rà soát, đối chiếu, xác nhận số thu phí, lệ phí trong tuần (bao gồm cả số liệu thu phí, lệ phí chờ thu, hủy) và chuyển tiền thu phí, lệ phí thu được về tài khoản tạm thu của các cơ quan, đơn vị tại Kho bạc nhà nước tỉnh hoặc chuyển tiền thu phí, lệ phí thu được về tài khoản của các cơ quan, đơn vị tại Kho bạc nhà nước tỉnh để nộp ngân sách nhà nước và thực hiện thanh quyết toán với Cục thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh (trước ngày 05 hàng tháng).

4. Tiền lãi tài khoản chuyên thu và các ưu đãi về tài chính (nếu có) là một khoản thu của Ngân sách nhà nước và được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật. Định kỳ 03 tháng, Ngân hàng phải thực hiện chuyển phần

lãi phát sinh (nếu có) của tài khoản chuyên thu vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Chương II

QUY TRÌNH THU PHÍ, LỆ PHÍ

Điều 4. Quy trình thu phí, lệ phí đối với trường hợp thu ngay khi nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh

1. Sau khi nộp hồ sơ hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ in biên nhận và hướng dẫn cá nhân, tổ chức liên hệ Ngân hàng để nộp phí, lệ phí (trên biên nhận ghi rõ hồ sơ chỉ được giải quyết sau khi cá nhân, tổ chức hoàn thành việc nộp phí, lệ phí).

2. Nhân viên Ngân hàng tiếp nhận Biên nhận, kiểm tra hệ thống, thực hiện thu phí, lệ phí; xác nhận trên hệ thống phần mềm và đóng dấu “ĐÃ THU PHÍ, LỆ PHÍ” trên Biên nhận và in Biên lai, bấm liên 2 biên lai kèm Biên nhận đã xác nhận thu phí, lệ phí để hoàn trả cho cá nhân, tổ chức.

3. Cuối ngày giao dịch, nhân viên Ngân hàng tổng hợp, giao liên 1 biên lai, các hồ sơ đã thu phí, lệ phí cho các cơ quan, đơn vị kiểm tra, đối chiếu, lưu hồ sơ.

Điều 5. Quy trình thu phí, lệ phí trong quá trình giải quyết hồ sơ

1. Sau khi nộp hồ sơ hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ in biên nhận và hướng dẫn cá nhân, tổ chức biết việc thu phí, lệ phí sẽ được thực hiện trong quá trình giải quyết hồ sơ; thông báo cho cá nhân, tổ chức biết lựa chọn việc nộp phí, lệ phí thông qua Ngân hàng tại Trung tâm, nộp tiền mặt, chuyển khoản hoặc các hình thức khác đến tài khoản chuyên thu (trên biên nhận ghi rõ hồ sơ chỉ được giải quyết sau khi cá nhân, tổ chức hoàn thành việc nộp phí, lệ phí và phí, lệ phí được thu trong quá trình giải quyết hồ sơ; trường hợp chuyển khoản phí, lệ phí đề nghị cá nhân, tổ chức sau khi thực hiện có thông báo lại cho Trung tâm biết, theo dõi).

2. Khi giải quyết hồ sơ, đến thời điểm yêu cầu nộp phí, lệ phí, đơn vị giải quyết sẽ thao tác phần mềm, thông báo mức phí, sử dụng chức năng “Tạm ngừng” trên hệ thống phần mềm quản lý giải quyết thủ tục hành chính để thông báo cho cá nhân, tổ chức biết mức phí, lệ phí phải nộp (through qua hệ thống tin nhắn SMS, gửi văn bản thông báo mức thu cụ thể).

3. Khi nhận được tin nhắn SMS, văn bản thông báo mức thu phí, lệ phí cụ thể, cá nhân tổ chức lựa chọn hình thức nộp tiền mặt cho Ngân hàng tại Trung tâm, chuyển khoản hoặc các hình thức khác qua tài khoản chuyên thu.

4. Trường hợp nộp tiền mặt tại Trung tâm: Nhân viên Ngân hàng tiếp nhận Biên nhận, văn bản thông báo mức thu, kiểm tra hệ thống, thực hiện thu phí, lệ phí; xác nhận trên hệ thống phần mềm và đóng dấu “ĐÃ THU PHÍ, LỆ PHÍ” trên Biên nhận và in Biên lai, bấm liên 2 biên lai kèm Biên nhận đã xác nhận thu phí, lệ phí để hoàn trả cho cá nhân, tổ chức.

5. Trường hợp chuyển khoản và các hình thức khác: Trường hợp nộp chuyển khoản và các hình thức khác nhân viên Ngân hàng kiểm tra tài khoản, kiểm tra hệ thống thu, đối chiếu mức thu, số tiền đã nộp; xác nhận trên hệ thống phần mềm và in Biên lai.

6. Cuối ngày giao dịch, nhân viên Ngân hàng tổng hợp, giao liên 1 biên lai hoặc liên 1 biên lai và liên 2 biên lai (đối với trường hợp chuyển khoản) các hồ sơ đã thu phí, lệ phí cho các cơ quan, đơn vị kiểm tra, đối chiếu, lưu hồ sơ.

Điều 6. Quy trình thu phí, lệ phí sau khi hoàn thành, nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh

1. Sau khi nộp hồ sơ hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ in biên nhận và hướng dẫn cá nhân, tổ chức biết việc thu phí, lệ phí sẽ được thực hiện sau khi hoàn thành hồ sơ; thông báo khi đến nhận hồ sơ đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ Ngân hàng để nộp phí, lệ phí trước khi lấy số thứ tự để nhận kết quả (trên biên nhận ghi rõ khi đi nhận kết quả, liên hệ Ngân hàng tại Trung tâm để nộp phí, lệ phí trước).

2. Khi nhận được tin nhắn SMS hồ sơ hoàn thành, cá nhân, tổ chức liên hệ Ngân hàng tại Trung tâm để nộp phí, lệ phí; nhân viên Ngân hàng tiếp nhận Biên nhận, kiểm tra hệ thống, thực hiện thu phí, lệ phí; xác nhận trên hệ thống phần mềm và đóng dấu “ĐÃ THU PHÍ, LỆ PHÍ” trên Biên nhận và in Biên lai, bấm liên 1 biên lai kèm Biên nhận đã xác nhận thu phí, lệ phí để hoàn trả cho cá nhân, tổ chức và chuyển kèm liên 2 biên lai cho cá nhân, tổ chức.

3. Cá nhân, tổ chức lấy số thứ tự, chờ đến lượt nộp biên nhận đính kèm liên 1 biên lai, công chức trả kết quả tiếp nhận, kiểm tra biên nhận, liên 1 biên lai, trả hồ sơ cho cá nhân, tổ chức.

Điều 7. Quy trình thu phí, lệ phí đối với trường hợp thu sau khi hoàn thành, nhận kết quả tại nhà cá nhân, trụ sở tổ chức

1. Các hồ sơ trả tại nhà cá nhân, trụ sở tổ chức: công chức trả hồ sơ của sở, ngành (thực hiện thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa tại Trung tâm gọi tắt là một cửa) thực hiện phân loại, hoàn thành việc xác định mức thu phí, lệ phí trên phần mềm, phối hợp Ngân hàng rà soát mức thu phí, lệ phí trên phần mềm và in liên 2 biên lai giao hồ sơ, biên lai thu phí, lệ phí cho nhân viên Bưu điện. Trường hợp này, khi in biên lai, hệ thống phần mềm cập nhật, thống kê số phí, lệ phí vào trạng thái chờ thu.

2. Nhân viên Bưu điện tiếp nhận hồ sơ trả kết quả tại sở, ngành; vận chuyển kết quả giải quyết kèm liên 2 biên lai đến nhà cá nhân, trụ sở tổ chức; trả hồ sơ và thực hiện thu phí, lệ phí.

3. Sau khi hoàn thành việc phát kết quả, thu phí, lệ phí; nhân viên Bưu điện đóng dấu “ĐÃ THU PHÍ, LỆ PHÍ” trên biên nhận, đính kèm liên 1 biên lai, hoàn trả cho công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm, đồng thời thực hiện nộp tiền thu hộ phí, lệ phí của các cá nhân, tổ chức cho nhân viên ngân hàng và phối hợp Ngân hàng trong việc đối soát dữ liệu thu nộp theo quy định.

Điều 8. Quy trình thu phí, lệ phí đối với trường hợp thực hiện hồ sơ trực tuyến

1. Hệ thống phần mềm tự động thông báo mức phí, lệ phí và phương thức nộp qua Ngân hàng tại Trung tâm hoặc tài khoản chuyên thu trên phần mềm để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện.
2. Cá nhân, tổ chức thu lựa chọn hình thức nộp qua Ngân hàng tại Trung tâm hoặc chuyển khoản qua tài khoản chuyên thu.
3. Trường hợp nộp tiền mặt tại Trung tâm hành chính công tỉnh: Nhân viên Ngân hàng tiếp nhận thông tin mức thu, kiểm tra hệ thống, thực hiện thu phí, lệ phí; xác nhận trên hệ thống phần mềm và đóng dấu “ĐÃ THU PHÍ, LỆ PHÍ” trên phần mềm và in Biên lai, hoàn trả trả liên 2 biên lai cho cá nhân, tổ chức.
4. Trường hợp nộp chuyển khoản và các hình thức khác nhân viên Ngân hàng kiểm tra tài khoản, kiểm tra hệ thống thu, đổi chiếu mức thu, số tiền đã nộp; xác nhận trên hệ thống phần mềm và in Biên lai.
5. Cuối ngày giao dịch, nhân viên Ngân hàng tổng hợp, giao liên 1 biên lai hoặc liên 1 biên lai và liên 2 biên lai (đối với trường hợp chuyển khoản) các hồ sơ đã thu phí, lệ phí cho các cơ quan, đơn vị kiểm tra, đổi chiếu, lưu hồ sơ và hoàn trả liên 2 biên lai cho cá nhân, tổ chức.

Điều 9. Quy trình hủy biên lai thu phí, lệ phí

1. Trường hợp trong quá trình thu phí, lệ phí có sai sót, cần điều chỉnh, hủy biên lai thu phí, lệ phí đã in trên hệ thống: Ngân hàng thực hiện ghi nhận trên hệ thống phần mềm, lập biên bản, đính kèm 3 liên biên lai đã in.
2. Trường hợp biên lai đã in, hệ thống cập nhật trạng thái chờ thu, nhưng Bưu điện không thể chuyển phát kết quả đến cá nhân, tổ chức thì Bưu điện phối hợp với Ngân hàng thực hiện ghi nhận, đối soát trên hệ thống phần mềm và Ngân hàng lập biên bản, đính kèm 3 liên biên lai đã in và hoàn trả lại kết quả hồ sơ cho cơ quan, đơn vị.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì, hướng dẫn các cơ quan đơn vị lập kế hoạch và thực hiện kiểm tra hàng năm việc thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu phí, lệ phí để lại cho các đơn vị thu đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng mục đích; hướng dẫn việc trích, cấp bù kinh phí thu hộ cho Ngân hàng; thống nhất thời điểm thu đối với từng loại phí, lệ phí.

2. Cục thuế tỉnh chủ trì phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đăng ký in biên lai thu tiền phí, lệ phí. Hướng dẫn mở tài

khoản, sử dụng tài khoản thu phí, lệ phí và kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán biên lai thu tiền phí, lệ phí.

3. Sở Thông tin và truyền thông chủ trì xây dựng phần mềm thu phí, lệ phí liên thông phần mềm quản lý hồ sơ hành chính tại Trung tâm hành chính công, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, bảo mật; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng, thao tác trên phần mềm; hỗ trợ kết xuất thông tin thu để thực hiện quy trình thanh, quyết toán.

4. Giám đốc Trung tâm hành chính công tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ngân hàng theo dõi, thực hiện quy trình thu phí, lệ phí và quản lý, sử dụng, vận hành phần mềm thu phí, lệ phí tại Trung tâm.

5. Giám đốc Ngân hàng có trách nhiệm bố trí nhân sự, trang thiết bị đáp ứng việc tổ chức thu phí, lệ phí bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc các hình thức khác; quản lý việc in biên lai; tổ chức thực hiện kê toán, quản lý dòng tiền; đảm bảo chuyển tiền từ tài khoản chuyên thu đến tài khoản tiền gửi của các cơ quan, đơn vị tại Kho bạc Nhà nước đúng thời gian, quy trình; phối hợp các cơ quan, đơn vị kê khai thuế, thanh quyết toán với Cục thuế, Kho bạc nhà nước tỉnh.

6. Giám đốc Bưu điện tỉnh có trách nhiệm phối hợp Ngân hàng, các đơn vị có liên quan thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; thực hiện công tác tiếp nhận hồ sơ trả kết quả tại sở, ngành; vận chuyển kết quả đến nhà cá nhân, trụ sở tổ chức; trả hồ sơ và thực hiện thu phí, lệ phí.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, hướng dẫn và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.